

KẾ HOẠCH
Lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích cấp tỉnh năm 2022

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021 – 2025;

Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 01/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã An Khê lần thứ XVII; Chương trình số 11-CTr/TU ngày 06/7/2021 của Thị ủy về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025;

Kế hoạch số 175/KH- UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa trên địa bàn thị xã An Khê giai đoạn 2021-2025; văn bản số 196/UBND-PVHTT ngày 10/02/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc thông nhất điều chỉnh danh mục lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích năm 2022.

Ủy ban nhân dân thị xã An Khê xây dựng Kế hoạch lập hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh năm 2022 với các nội dung sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống quý báu, tốt đẹp của cha ông; khơi dậy lòng tự hào dân tộc và tinh thần, trách nhiệm cộng đồng, xã hội trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

Góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của cha ông và lịch sử cách mạng địa phương cho thế hệ trẻ; thúc đẩy phát triển du lịch, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

2. Yêu cầu

Hồ sơ di tích phải đầy đủ thành phần, đúng theo hình thức, quy cách, quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa và tại Chương II, Thông tư 09 /2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 07 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao- Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử -văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh phải thực hiện chính xác, rõ ràng, đảm bảo nội dung, tính khoa học, khách quan và tuân thủ theo luật định.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Hồ sơ xếp hạng di tích thực hiện năm 2022

TT	Tên gọi hồ sơ di tích (tạm gọi)	Phạm vi thực hiện	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Đơn vị tư vấn
1	Di tích lịch sử Chiến thắng Suối Vối - Rộc Dứa	Phường Ngô Mây	Quý I/2022	Quý III/2022	Phòng quản lý Văn hoa
2	Di tích lịch sử Chiến thắng Đồn Hòn Bùi	Xã Song An	Quý I/2022	Quý IV/2022	
3	Di tích lịch sử đình Cửu Định	Phường An Phước	Quý I/2022	Quý III/2022	Bảo tàng tỉnh
4	Di tích lịch sử đình An Cư	Phường An Bình	Quý I/2022	Quý IV/2022	Gia Lai
5	Di tích lịch sử miếu An Tân	Phường An Tân	Quý I/2022	Quý IV/2022	

2. Thành phần tham gia lập hồ sơ

- Đơn vị quản lý: Ủy ban nhân dân thị xã.
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã.
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các phường: An Phước, An Bình, An Tân, Ngô Mây và xã Song An.
- Đơn vị Tư vấn:
 - + Phòng Quản lý Văn hóa (thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).
 - + Bảo tàng tỉnh Gia Lai.

3. Quy trình thực hiện

3.1. Khảo sát thực địa, gặp gỡ phỏng vấn nhân chứng liên quan đến di tích; sưu tầm thông tin tư liệu, định vị tọa độ, đo vẽ lập bản đồ, bản vẽ kỹ thuật di tích.

3.2. Viết lý lịch khoa học di tích, lập bảng thống kê hiện vật.

3.3. Tổ chức Hội thảo khoa học di tích, xác định tên gọi di tích, xin ý kiến các nhà khoa học, nhà chuyên môn, lãnh đạo tỉnh, địa phương để hoàn thiện hồ sơ xếp hạng di tích.

3.4. Hoàn chỉnh hồ sơ sau khi tổ chức Hội thảo khoa học di tích và chuyên hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định.

3.5. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định

4. Nội dung hồ sơ khoa học xếp hạng di tích

4.1. Đơn đề nghị xếp hạng di tích

Ủy ban nhân dân thị xã gửi đơn đề nghị xếp hạng di tích đến Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch (theo mẫu số 01, Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh).

4.2. Lý lịch di tích: Đầy đủ các nội dung sau

- Tên gọi di tích;
- Địa điểm và đường đi đến di tích;
- Phân loại di tích;
- Sự kiện, nhân vật lịch sử, đặc điểm của di tích;
- Sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng liên quan đến di tích;
- Khảo tả di tích;
- Sơ đồ phân bố di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích;
- Giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích;
- Thực trạng bảo vệ và phát huy giá trị di tích;
- Phương hướng bảo vệ và phát huy giá trị di tích;
- Kết luận;
- Tài liệu tham khảo;
- Xác nhận cá nhân, tổ chức lập lý lịch di tích.

4.3. Bản đồ vị trí và chỉ dẫn đường đến di tích

Sử dụng bản đồ hành chính thị xã An Khê để đánh dấu và chú thích rõ vị trí di tích, đường đến di tích từ trung tâm thị xã An Khê.

4.4. Bản vẽ kỹ thuật di tích

- Bản vẽ kỹ thuật di tích phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật theo quy định sau đây:

+ Bản vẽ mặt bằng tổng thể tỷ lệ 1/500; Đối với di tích lịch sử: bản vẽ mặt bằng tổng thể phải thể hiện rõ vị trí các công trình, địa điểm, vết tích còn lại liên quan đến sự kiện, nhân vật lịch sử gắn với di tích.

+ Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng, các mặt cắt ngang, các mặt cắt dọc, kết cấu chi tiết kiến trúc có chạm khắc tiêu biểu tỷ lệ 1/50.

- Tập bản vẽ kỹ thuật được đóng thành quyển khổ giấy A3, bìa mềm, có dấu giáp lai và xác nhận của Ủy ban nhân dân thị xã.

4.5. Tập ảnh màu khảo tả di tích, hiện vật thuộc di tích

- Tập ảnh màu khảo tả di tích, hiện vật thuộc di tích bao gồm: ảnh tổng thể di tích, ảnh các công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên cấu thành di tích, ảnh lễ hội, sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng gắn với di tích và ảnh các hiện vật thuộc di tích.

- Ảnh khảo tả di tích, hiện vật thuộc di tích được in trên giấy ảnh, cỡ ảnh từ 9cm x 12cm trở lên và đóng thành quyển khổ giấy A4; phải đánh số thứ tự, chú thích đầy đủ nội dung, người chụp và thời gian chụp ảnh, có dấu giáp lai của Ủy ban nhân dân thị xã.

4.6. Bản thống kê hiện vật thuộc di tích (nếu có)

- Bản thống kê hiện vật thuộc di tích phải ghi đầy đủ, chính xác các thông tin về tên gọi, mã số, nguồn gốc, niên đại, loại hiện vật, chất liệu, kích thước của hiện vật. (được quy định theo mẫu số 2, thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL)

- Bản thống kê hiện vật thuộc di tích được đóng thành quyển, bìa mềm, có dấu giáp lai và xác nhận Ủy ban nhân dân thị xã.

4.7. Bản dập, dịch văn bia, câu đối, đại tự và các tài liệu Hán Nôm hoặc tài liệu bằng các loại ngôn ngữ khác (nếu có)

Theo quy định tại Điều 11, Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL.

4.8. Biên bản và bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích

- Biên bản khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích phải ghi đầy đủ, chính xác các thông tin và có đủ xác nhận của các cơ quan: Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thị xã, Bảo tàng cấp tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai.

- Việc lập bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích được quy định như sau:

+ Trích lục bản đồ địa chính ở địa phương có di tích để thể hiện việc khoanh vùng bảo vệ di tích;

+ Đối với những diện tích thuộc khu vực bảo vệ nhưng không nguyên thửa thì phải xác định các tọa độ cần thiết để thể hiện rõ phần diện tích đó;

+ Đối với những di tích mà khu vực bảo vệ nằm trên khu vực chưa có bản đồ địa chính và những di tích nằm trên địa hình rộng lớn, phức tạp thì phải xác định các tọa độ cần thiết để thể hiện rõ các khu vực bảo vệ;

- Đường bao quanh toàn bộ khu vực bảo vệ I của di tích phải được thể hiện bằng màu đỏ, đường bao quanh toàn bộ khu vực bảo vệ II của di tích phải được thể hiện bằng màu xanh trên bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích;

- Bản đồ khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích phải có đầy đủ xác nhận của các cơ quan như quy định tại Biên bản khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích.

4.9. Tập tư liệu, tài liệu liên quan đến di tích

Tổng hợp danh mục các bài viết từ tài liệu sách báo...liên quan đến di tích đóng thành tập, khổ A4, đóng dấu giáp lai của Ủy ban nhân dân thị xã.

5. Phương pháp lập hồ sơ khoa học xếp hạng

- Khảo sát điền dã thực địa, phỏng vấn nhân chứng, chụp ảnh, quay phim, sưu tầm thông tin tư liệu liên quan đến di tích.

- Phân tích, đối chiếu, so sánh, đánh giá, tổng hợp các tư liệu liên quan đến di tích.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách sự nghiệp văn hóa thị xã bố trí cho Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã năm 2022.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã tham mưu việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh đối với 05 di tích nêu trên theo đúng quy định.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin giúp Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi, giám sát, đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các Phường: An Phước, Ngô Mây, An Tân, An Bình và xã Song An phối hợp thực hiện quy hoạch đất di tích và làm thủ tục cấp giấy quyền sử dụng đất.

Trên đây là kế hoạch lập hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã, yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. nh

Noi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các P.CT UBND thị xã;
- Ủy viên UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Công thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, VHTT. KL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

